

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 367/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2020

V/v ly hôn giữa chị H và anh Th

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

Ông Vũ Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Trường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08-7-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/QĐST-HNGĐ ngày 20-7-2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1996; Đăng ký hộ khẩu: Thôn Th, xã CV, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 18 ngõ 528 đường THL, phường MX, thành phố Nam Định. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Anh Th, sinh năm 1984; Đăng ký hộ khẩu: Số nhà 18 đường MX, phường MX, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số nhà 18 ngõ 528 đường THL, phường MX, thành phố Nam Định. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình nộp ngày 26-5-2020, trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CV, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa năm 2018.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hòa hợp, anh Th không tu chí làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng và không có biện pháp khắc phục làm ảnh hưởng đến tâm lý của con. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin ly hôn với anh Th.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là: Hoàng Lê Khánh Ngân (giới tính: Nữ), sinh ngày 29-11-2018. Nếu vợ chồng ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án chị H có yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng nhưng tại phiên tòa chị rút yêu cầu và tự nguyện không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Hoàng Anh Th theo quy định của pháp luật nhưng anh Th không đến Tòa án làm việc.

Tại biên thu thập tài liệu chứng cứ tại chính quyền địa phương đã xác nhận tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Th xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát do tính cách hai bên không hòa hợp. Nay đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Th là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp. Mâu thuẫn kéo dài dẫn tới cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hoàng Anh Th. Về con chung: Căn cứ nguyện vọng về người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung của chị H và xét hiện nay con chung còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang do chị H đang nuôi dưỡng nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Chị H là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hoàng Anh Th là bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Thắng.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hoàng Anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CV, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa năm 2018 nên hôn nhân giữa chị H và anh Th là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về tình cảm: Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của chị H và anh Th phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân. Nay chị H xác định không còn tình cảm với anh Th và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án thông báo hợp lệ hai lần phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải mâu thuẫn vợ chồng nhưng anh Th vắng mặt không có lý do chứng tỏ anh Th không có thiện chí hoà giải đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Th mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị H và anh Th theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tranh chấp nuôi con: Xét nguyện vọng của chị H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là Hoàng Lê Khánh Ngân, sinh ngày 29-11-2018. Hiện tại con đang do chị H trực tiếp chăm sóc, anh Th không có quan điểm gì. Đồng thời, hiện nay con chưa đủ 36 tháng tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con...”. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét nguyện vọng của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản gì chung, vay nợ gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị Lê Thị H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hoàng Anh Th.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Lê Khánh Ngân, sinh ngày 29-11-2018 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị H không yêu cầu anh Hoàng Anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Án phí ly hôn sơ thẩm chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Lê Thị H đã nộp tại biên lai số 0002935 ngày 26-5-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Chị Lê Thị H đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Anh Th có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Lê Thị H và anh Hoàng Anh Th có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã CV, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tổng Thị Kim Phụng